

KẾ HOẠCH
**Triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1120/QĐ-BXD ngày 08/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục xây dựng, phát triển kiến trúc Việt Nam nói chung và tỉnh Thái Nguyên hiện đại, bền vững, giàu bản sắc, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển văn hóa trở thành nền tảng tinh thần trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, các đô thị hoàn thành xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc; phấn đấu đến năm 2030 cơ bản hoàn thành Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn;

- Bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống; phấn đấu đến năm 2025, các địa phương hoàn thành việc xây dựng Danh mục công trình kiến trúc có giá trị;

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực kiến trúc, đến năm 2030 hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu kiến trúc tỉnh Thái Nguyên; số hóa các công trình kiến trúc có giá trị;

- Tuyên truyền, truyền thông về kiến trúc nhằm nâng cao nhận thức thẩm mỹ kiến trúc của cộng đồng; đẩy mạnh sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động kiến trúc;

- Chủ động, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kiến trúc.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC

1. Kiến trúc khu vực đô thị, nông thôn

a) Đối với khu vực đô thị:

Phát triển kiến trúc đối với mỗi đô thị phải đảm bảo giữ được bản sắc, hài hòa với điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, trình độ khoa học, kỹ thuật.

Đảm bảo tính thống nhất trong việc quản lý từ không gian tổng thể đến không gian cụ thể của công trình kiến trúc; đảm bảo kết hợp hài hòa giữa quá khứ với hiện tại; có dự báo hợp lý trong tương lai, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu.

b) Đối với khu vực nông thôn:

Phát triển kiến trúc tại nông thôn cần đề cao sự tham gia của cộng đồng; chú trọng bảo vệ di sản kiến trúc, thiên nhiên; bổ sung những chức năng còn thiếu, kết hợp hiện đại hóa kết cấu hạ tầng; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán riêng biệt của mỗi địa phương; phù hợp với đặc điểm thiên nhiên, con người, kế thừa kinh nghiệm xây dựng, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Khuyến khích phát triển các công trình kiến trúc có tính kế thừa kiến trúc truyền thống, phù hợp với khung cảnh thiên nhiên và điều kiện khí hậu của từng địa phương.

2. Bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc

Trên nền tảng bảo tồn các di sản kiến trúc cùng các giá trị cốt lõi tạo lập nên bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc truyền thống. Sự kết nối hữu cơ giữa các di sản với tổng thể kiến trúc của một khu vực trong đô thị, nông thôn cần được đảm bảo xuyên suốt trong quá trình phát triển kiến trúc.

Bản sắc văn hóa trong kiến trúc phải được bảo tồn, phát huy phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước, đặc điểm vùng miền; phản ánh mối quan hệ với nền kiến trúc hiện đại, ứng dụng những tiến bộ về công nghệ kỹ thuật; gắn kết khả năng công nghệ, vật liệu, kinh tế của từng địa phương.

3. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục phổ cập về lĩnh vực kiến trúc

Phát huy hiệu quả vai trò của cộng đồng trong việc tham gia vào quá trình phát triển kiến trúc tỉnh Thái Nguyên hiện đại, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; góp phần tạo lập, hoàn thiện môi trường cư trú tiện nghi và bền vững.

Nâng tầm, đổi mới công tác truyền thông, giáo dục phổ cập nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa thực tiễn, tầm quan trọng của Định hướng và mục tiêu phát triển kiến trúc Việt Nam hiện đại, bền vững, giàu bản sắc văn hóa dân tộc.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện tốt cơ chế chính sách: Công tác đào tạo, lý luận, phê bình, phản biện, giám sát về hoạt động kiến trúc; ưu đãi cho việc bảo tồn, phát huy, bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc và bảo vệ các công trình kiến trúc có giá trị.

2. Bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị kiến trúc truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng hệ thống dữ liệu kiến trúc về giá trị lịch sử, văn hóa của các dân tộc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Phát triển hệ thống lý luận, phê bình kiến trúc gắn lý thuyết với thực tiễn và giá trị bản sắc dân tộc, tính bản địa trong kiến trúc; đẩy mạnh phản biện xã hội thông qua phê bình kiến trúc.

4. Khoa học công nghệ

Ưu tiên nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong kiến trúc; các công nghệ kỹ thuật xây dựng theo xu hướng bền vững, công trình xanh, thông minh, tiết kiệm năng lượng, tiên tiến, hiện đại.

Thúc đẩy việc nghiên cứu, xây dựng và áp dụng mẫu thiết kế kiến trúc cho các công trình công cộng và nhà ở tại nông thôn, đảm bảo yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; xây dựng hệ thống mẫu nhà ở xã hội bảo đảm cho người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn công trình kiến trúc an toàn, hiệu quả, hợp lý.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về kiến trúc và quản lý hành nghề kiến trúc, kết hợp với các công nghệ hỗ trợ cho quản lý và phát triển hoạt động kiến trúc.

5. Nguồn lực, tài chính

Đẩy mạnh, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư để phát triển kiến trúc.

Nhà nước đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ thống mẫu thiết kế nhà ở cho các vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Thúc đẩy xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển kiến trúc Việt Nam, nâng cao chất lượng thiết kế, đảm bảo phát triển bền vững.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch; là cơ quan đầu mối tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để có các giải pháp kịp thời.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

- Hướng dẫn thực hiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về kiến trúc đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về kiến trúc và quản lý hành nghề kiến trúc, dữ liệu về kiến trúc truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc của các địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc báo cáo định kỳ hàng năm và từng giai đoạn thực hiện Kế hoạch gửi về Bộ Xây dựng để quản lý, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng chương trình triển khai thực hiện Định hướng và hướng dẫn việc bảo tồn phát huy giá trị các công trình kiến trúc hoặc quần thể kiến trúc có giá trị tiêu biểu về kiến trúc.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan có liên quan và Hội Kiến trúc sư tỉnh Thái Nguyên hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực kiến trúc; ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ, chuyển đổi số vào quản lý và phát triển hoạt động kiến trúc đảm bảo phát triển kiến trúc bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở thông tin tuyên truyền về giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ kiến trúc cho cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

5. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tham gia kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý.

6. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn quản lý. Đến năm 2025, các địa phương hoàn thành việc xây dựng Danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

- Tổ chức lập Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn quản lý (*bao gồm Quy chế quản lý kiến trúc các đô thị và Quy chế quản lý điểm dân cư nông thôn*). Đến năm 2025, các đô thị hoàn thành xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc; đến năm 2030 cơ bản hoàn thành Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm và từng giai đoạn thực hiện Định hướng, gửi kế hoạch về Sở Xây dựng để quản lý, tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Thủ tướng Chính phủ.

7. Hội Kiến trúc sư tỉnh Thái Nguyên

Tổ chức, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam tại tỉnh Thái Nguyên theo quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Định hướng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện, kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Hội Kiến trúc sư tỉnh Thái Nguyên;
 - LĐVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CNN&XD.
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Việt Hùng